

Ba Tri, ngày 20 tháng 9 năm 2019

Số: 63/2019/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 225/2019/TLST-DS ngày 23 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Bé Q, sinh năm 1982

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của đơn: Ông Phan Văn D, sinh năm 1989

Địa chỉ: ấp D, xã E, huyện F, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Ông Phạm Văn T, sinh năm 1975.

Địa chỉ: 065/KM ấp G, xã H, huyện K, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Bà Đỗ Thị Mộng N, sinh năm 1981.

Địa chỉ: 065/KM ấp G, xã H, huyện K, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Phạm Văn T, bà Đỗ Thị Mộng N đồng ý còn nợ và đồng ý liên đới thanh toán cho bà Nguyễn Thị Bé Q số tiền mua thức ăn chăn nuôi gà là 101.975.000đ (Một trăm lẻ một triệu, chín trăm bảy mươi lăm ngàn đồng); Thời gian và số tiền cụ thể ông Phạm Văn T, bà Đỗ Thị Mộng N có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho bà Nguyễn Thị Bé Q được ấn định cụ thể như sau:

- Ngày 15/01/2020 thanh toán số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng);

- Ngày 15/5/2020 thanh toán số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng);
- Ngày 15/9/2020 thanh toán số tiền 21.975.000đ (Hai mươi một triệu, chín trăm bảy mươi lăm ngàn đồng));

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Trường hợp ông Phạm Văn T, bà Đỗ Thị Mộng N không thanh toán tiền đúng theo thời gian đã thỏa thuận nêu trên thì bà Nguyễn Thị Bé Q được quyền yêu cầu Thi hành án toàn bộ số tiền ông Phạm Văn T, bà Đỗ Thị Mộng N có nghĩa vụ thanh toán kể cả các khoản tiền chưa tới hạn thanh toán theo thỏa thuận.

2.2. Án phí DS-ST có giá ngạch do hòa giải thành được giảm 50% là 2.549.375đ (Hai triệu, năm trăm bốn mươi chín ngàn, ba trăm bảy mươi lăm đồng) ông Phạm Văn T, bà Đỗ Thị Mộng N có nghĩa vụ liên đới nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri;

Hoàn trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị Bé Q số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.500.000đ (Hai triệu, năm trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0006568 ngày 15/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Rễn